



THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH LÂM ĐỒNG (LAC)

- Địa chỉ: Tầng 1, căn nhà 35 Phù Đồng Thiên Vương, Lâm Viên - Đà Lạt, Lâm Đồng
- Điện thoại: 0981.551.288 – 0917.660.768

Thông báo đấu giá tài sản với các nội dung sau:

I – THÔNG TIN VỀ TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

1. Tài sản đấu giá: **(MTS 34.26)** Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại xã Đình Văn Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, gồm: 70 thửa đất có tổng diện tích là 14638m².

Chi tiết theo Phụ lục tài sản đấu giá.

2. Nơi có tài sản đấu giá: xã Đình Văn Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

3. Nguồn gốc của tài sản đấu giá: Tài sản bảo đảm của ông Nguyễn Văn Hậu thế chấp tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lâm Đồng.

4. Người có tài sản đấu giá: **Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lâm Đồng**

- Địa chỉ: 22 Trần Phú, phường Xuân Hương – Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

5. Giá khởi điểm: **7.349.000.000 đồng** (Bằng chữ: Bảy tỷ, ba trăm bốn mươi chín triệu đồng).

Giá khởi điểm của tài sản đấu giá đã bao gồm thuế GTGT (nếu có) và thuế TNCN/TNDN nhưng không bao gồm lệ phí trước bạ và các chi phí khác theo quy định hiện hành của pháp luật, trừ trường hợp có thỏa thuận khác khi các bên ký kết Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

6. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: **600.000 đồng/01 hồ sơ**.

7. Tiền đặt trước: **600.000.000 đồng**.

8. Bước giá: **100.000.000 đồng**.

Bước giá được áp dụng tại phiên đấu giá như sau: “Người trả giá đầu tiên có thể trả bằng giá khởi điểm. Người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả giá liền kề trước đó đã trả tối thiểu **01** (một) bước giá và không vượt quá **100** (một trăm) bước giá”.

II – TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐẤU GIÁ

1. Xem tài sản đấu giá và hồ sơ tài sản đấu giá:

a) Xem tài sản đấu giá: Từ 08 giờ 00 đến 17 giờ 00 các ngày **05/10/2026; 06/10/2026; 07/10/2026** tại địa chỉ nơi có tài sản đấu giá.

Ngoài ra, khách hàng muốn xem tài sản đấu giá ngoài thời gian nêu trên có thể truy cập vào website **daugialamdong.com** chọn tài sản đấu giá muốn xem theo mã tài sản (MTS) hoặc liên hệ với Công ty Đấu giá hợp danh Lâm Đồng để được hướng dẫn thêm.

b) Khách hàng có thể xem hồ sơ tài sản đấu giá trực tiếp tại trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh Lâm Đồng trong giờ hành chính từ ngày niêm yết việc đấu giá đến trước ngày tổ chức phiên đấu giá 02 ngày làm việc.



2. Bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (đăng ký tham gia đấu giá): Bắt đầu từ 08 giờ 00 ngày **23/9/2026** và kết thúc lúc 17 giờ 00 ngày **12/10/2026** tại Công ty Đấu giá hợp danh Lâm Đồng.

3. Nộp tiền đặt trước: Bắt đầu từ 08 giờ 00 ngày **23/9/2026** và kết thúc lúc 17 giờ 30 ngày **12/10/2026** (bao gồm cả Thứ 7, Chủ nhật và ngày nghỉ lễ).

4. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Vào lúc **08 giờ 30 - ngày 15/10/2026** tại trụ sở **Công ty Đấu giá hợp danh Lâm Đồng**.

5. Hình thức, phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại phiên đấu giá.
- Phương thức đấu giá: Trả giá lên.

6. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Cá nhân, tổ chức đáp ứng được các điều kiện theo Quy chế cuộc đấu giá nộp hồ sơ đăng ký cho Công ty Đấu giá hợp danh Lâm Đồng (khuyến nghị hình thức nộp trực tiếp, không qua trung gian).

Thông báo này được Công ty Đấu giá hợp danh Lâm Đồng sử dụng làm tài liệu để niêm yết việc đấu giá tài sản và đăng tải công khai trên Cổng Đấu giá tài sản Quốc gia để thông báo việc đấu giá theo quy định./.

Nơi nhận:

- BIDV – Chi nhánh Lâm Đồng (t/b);
- Lưu: HSDG.

GIÁM ĐỐC



Phạm Xuân Điền

PHỤ LỤC TÀI SẢN ĐẤU GIÁ - MTS 34.26

(Đính kèm theo Thông báo đấu giá số 34.26/TB-LAC ngày 21/9/2026)

STT	Tài sản đấu giá	Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Ghi chú
1	Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BR 325845 do UBND huyện Lâm Hà cấp ngày 31/12/2013	342	33	206	LUA	Đến ngày 15/10/2063	/
		354		74			
		355		109			
		370		111			
		387		88			
		400		195			
		540		131			
2	Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BR 325846 do UBND huyện Lâm Hà cấp ngày 31/12/2013	555	33	166	LUA	Đến ngày 15/10/2063	/
		621		168			
		634		79			
		646		140			
		563		148			
		661		181			
3	Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 186704 do UBND huyện Lâm Hà cấp ngày 30/7/2014	551	33	84	LUA	Đến ngày 15/10/2063	/
		552		86			
		340		246			
		357		316			
		358		201			
4	Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 186705 do UBND huyện Lâm Hà cấp ngày 30/7/2014	368	33	372	LUA	Đến ngày 15/10/2063	/
		389		176			
5	Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 221234 do UBND huyện Lâm Hà cấp ngày 28/6/2018	622	33	104	Đất trồng lúa	Đến ngày 01/7/2064	/
		633		143			
		647		125			
		651		149			

6	Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 221235 do UBND huyện Lâm Hà cấp ngày 28/6/2018	399	33	158	Đất trồng lúa	Đến ngày 01/7/2064	/
		541		71			
		554		157			
		880		62			
7	Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 221236 do UBND huyện Lâm Hà cấp ngày 28/6/2018	341	33	112	Đất trồng lúa	Đến ngày 01/7/2064	/
		356		143			
		369		63			
		388		84			
8	Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 384408 do UBND huyện Lâm Hà cấp ngày 13/8/2019	322	33	86	Đất chuyên trồng lúa nước	Đến ngày 01/7/2064	/
9	Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 384409 do UBND huyện Lâm Hà cấp ngày 13/8/2019	330	33	89	Đất chuyên trồng lúa nước	Đến ngày 01/7/2064	/
		331		119	Đất nuôi trồng thủy sản		
10	Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 384410 do UBND huyện Lâm Hà cấp ngày 13/8/2019	392	33	50	Đất chuyên trồng lúa nước	Đến ngày 01/7/2064	/
11	Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 127674 do UBND huyện Lâm Hà cấp ngày 21/9/2020	397	33	233	Đất chuyên trồng lúa nước	Đến ngày 15/10/2063	/
		398		180			
		390		421			
		542		316			
		543		252			
		550		382			
		553		122			
		623		163			
		624		101			
		625		403			
		632		178			

12	Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 127675 do UBND huyện Lâm Hà cấp ngày 21/9/2020	649	33	245	Đất chuyên trồng lúa nước	Đến ngày 15/10/2063	/
		650		86			
		662		362			
		668		116			
		1163		264			
13	Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 127676 do UBND huyện Lâm Hà cấp ngày 21/9/2020	1154	33	1309	Đất trồng nuôi trồng thủy sản	Đến ngày 15/10/2063	/
14	Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY 081443 do UBND huyện Lâm Hà cấp ngày 28/1/2015	395	33	1421	Đất trồng cây hàng năm	Đến ngày 15/10/2063	/
15	Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY 081451 do UBND huyện Lâm Hà cấp ngày 28/1/2015	396	33	186	HNK		/
		391		272			
		363		162			
		626		117			
		364		143			
		365		148			
16	Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY 081450 do UBND huyện Lâm Hà cấp ngày 28/1/2015	547	33	354	HNK	15/10/2063	/
		546		66			
		548		102			
		549		61			
		545		210			
		544		358			
17	Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AD 272699 do UBND huyện Lâm Hà cấp ngày 26/12/2005	361,360, 336,337	33	913	HNK	15/10/2033	/